

CÔNG TY TNHH TNHH TM VÀ DV HOÀNG HUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TNHH TM VÀ DV HOÀNG HUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG HUY TM AND DV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOANG HUY TM AND DV CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110813505

3. Ngày thành lập: 14/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 163 Phố Bắc Cầu, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0338166172

Fax:

Email: lethanhhai2861993@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (loại trừ bán buôn các loại động vật nhà nước cấm kinh doanh)	4620
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (loại trừ hoạt động đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm)	4610
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm (Trừ động vật hoang dã)	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Bán buôn dược phẩm	4669
7.	Bán buôn tổng hợp (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4690
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán lẻ thuốc lá, thuốc Lào)	4711
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4719
10.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
12.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm bia, rượu)	4723
13.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724

14.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: - Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; - Bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn; - Bán lẻ tem và tiền kim khí; - Kinh doanh vàng miếng	4773
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ thuốc lá, thuốc Lào)	4781
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động đấu giá	4799
18.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa công ty kinh doanh	8299
20.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ: hoạt động tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán)	7020
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5621
23.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
26.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
27.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
28.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
29.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
30.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
31.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
32.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
33.	Sản xuất đường	1072
34.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
35.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
37.	Dịch vụ đóng gói	8292
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

39.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
40.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ hoạt động cho thuê lại lao động)	7820
41.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ hoạt động cho thuê lại lao động)	7830
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
44.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa	5022
45.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ: Kinh doanh dịch vụ khai thác nhà ga hành khách tại cảng hàng không, sân bay; Kinh doanh dịch vụ khai thác nhà ga, kho hàng hóa tại cảng hàng không, sân bay; Kinh doanh dịch vụ cung cấp xăng dầu tại cảng hàng không, sân bay)	5229
48.	Bưu chính (Trừ bưu chính quốc tế)	5310(Chính)
49.	Chuyển phát (Trừ chuyển phát quốc tế)	5320
50.	Cho thuê xe có động cơ	7710
51.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
52.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ cho thuê máy bay)	7730
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931

55.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng chuyên; - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; - Kinh doanh vận tải hành khách ngang sông;	5021
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Loại trừ dịch vụ hoa tiêu	5222
58.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
59.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
60.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
61.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
62.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa đồ trang sức; - Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ...; - Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.	9529
63.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
64.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
65.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
66.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
67.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
68.	Sản xuất giày, dép	1520
69.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn kính râm - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức;	4649
70.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

71.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
72.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
73.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
74.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
75.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
76.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
77.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
78.	Sản xuất sợi	1311
79.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
80.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7410
81.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THANH HẢI

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 28/06/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093019158

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: 15T3 Tập thể cơ khí xây dựng, ngõ 301 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 15T3 Tập thể cơ khí xây dựng, ngõ 301 đường Nguyễn Văn Cừ,
Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: LÊ THANH HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/06/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093019158

Ngày cấp: 16/04/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: 15T3 Tập thể cơ khí xây dựng, ngõ 301 đường Nguyễn Văn Cừ,
Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 15T3 Tập thể cơ khí xây dựng, ngõ 301 đường Nguyễn Văn Cừ,
Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

